Inspire SCHOOLS
HỆ THỐNG TRƯỜNG KHAI NGUYÊN

# BÁO BÀI - LỚP 9A – ISP05

Class Assignment Report - Grade 9A

*(Tuần/week: 11 Từ ngày/From 27/10/2025 đến ngày/To 31/10/2025)*

*GVCN/ Homeroom Teacher: Dư Triệu Vy*

| Thứ - Ngày<br>*Day - Date* | Tiết<br>*Period* | Môn<br>*Subject* | Nội dung học tập<br>*Lesson Details* | Dặn dò<br>*Preparation Notes* |
|---|---|---|---|---|
| **Thứ Hai**<br>***Monday***<br>**(27/10/25)** | **1** | **SHCN** | | |
| | **2** | **Ngữ Văn** | Đọc: Chuyện lạ nhà thuyền chài | Chuẩn bị dụng cụ học tập: Bút, vở, SGK |
| | **3** | **Ngữ Văn** | Đọc: Chuyện lạ nhà thuyền chài (tt) | Chuẩn bị dụng cụ học tập: Bút, vở, SGK |
| | **4** | **Toán** | Kiểm tra giữa học kì I | Mang theo đồ dùng học tập |
| | **5** | **Toán** | Kiểm tra giữa học kì I | Mang theo đồ dùng học tập |
| | **6** | **English (Expat)** | *E8: Unit 4: Vocabulary & Listening: SB p.47 + p.50 & WB p.33*<br>*Unit 4: Grammar: SB pp.50-51 + WB p.34*<br>*E9: Unit 4: Developing speaking: SB p.52*<br>*Unit 4: Life skills: SB pp.48-49*<br>*E10: IELTS sample speaking 4*<br>*Unit 4: Developing speaking: SB p.52*<br>*IELTS: Unit 4: Travel & Holidays Overview & Vocabulary #1-3 p.47-48s* | |
| | **7** | **English (Expat)** | | |
| | **8** | **English (Expat)** | | |
| | **9** | **Sinh học** | Ôn tập | SGK, vở, bút |
| **Thứ Ba**<br>***Tuesday***<br>**(28/10/25)** | **1** | **GDCD/KNS** | Kiểm tra giữa học kỳ I | Bút xanh, bút chì, giấy nháp |
| | **2** | **LS&ĐL** | Ôn tập kiểm tra giữa kì I | Mang đề cương ôn tập, vở ghi chép, bút. |
| | **3** | **LS&ĐL** | Kiểm tra giữa kì I | Mang theo thiết bị điện tử để kiểm tra trên Azota |
| | **4** | **GDTC** | "- Các kỹ năng vận động cơ bản của thang dây ( rào nhảy, nấm chiến thuật):<br>+ Chạy tiến lùi (lên xuống 3 lần) sau đó tăng tốc<br>+ Chạy biến tốc<br>+ Chạy tăng tốc<br>- TTTC: Bóng rổ<br>- Giới thiệu môn bóng rổ.<br>- Phổ biến luật bóng rổ.<br>- Các bài tập cảm giác bóng. | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | | - Gõ bóng, tung bóng qua lại trước mặt.<br>Tổ chức trò chơi vận động." | |
| | **5** | **GDTC** | "- Các kỹ năng vận động cơ bản của thang dây ( rào nhảy, nấm chiến thuật):<br>+ Chạy tiến lùi (lên xuống 3 lần) sau đó tăng tốc<br>+ Chạy biến tốc<br>+ Chạy tăng tốc<br>- TTTC: Bóng rổ<br>- Giới thiệu môn bóng rổ.<br>- Phổ biến luật bóng rổ.<br>- Các bài tập cảm giác bóng.<br>- Gõ bóng, tung bóng qua lại trước mặt.<br>Tổ chức trò chơi vận động." | |
| | **6** | **English (Expat)** | *E8: Unit 4: Grammar: SB pp.50-51 + WB p.34*<br>*E9: Unit 4: Life skills: SB pp.48-49*<br>*Unit 4: Grammar: SB pp.50-51 + HW: WB p.34*<br>*E10: Unit 4: Developing speaking: SB p.52*<br>*Reading & Language art G8: Introduction & Unit 1_Lesson 2*<br>*IELTS: Unit 4_Reading #4-6 p.49-50*<br>*Unit 4_Listening #7-9 p.50-51* | |
| | **7** | **English (Expat)** | | |
| | **8** | **English (Expat)** | | |
| | **9** | **LS&ĐL** | Bài 8. Dịch vụ ( tiết 1) | Chuẩn bị đồ dùng học tập đầy đủ: SGK, vở ghi chép, bút |
| **Thứ Tư *Wednesday* (29/10/25)** | **1** | **Toán** | Bài 2. Tiếp tuyến của đường tròn | Mang theo SGK, vở, đồ dùng học tập |
| | **2** | **English** | *E8: PET sample Speaking 4*<br>*E9: Unit 4: Developing speaking: WB p.35*<br>*E10: Review Unit 1,2,3*<br>*IELTS: Unit 4_Grammar: Past Simple & Simple Present #13-15 p.52* | |
| | **3** | **English** | | |
| | **4** | **Công nghệ** | Thiết bị đóng cắt và lấy điện trong gia đình | Mang TBĐT |
| | **5** | **Công nghệ** | Thiết bị đóng cắt và lấy điện trong gia đình | Mang TBĐT |
| | **6** | **Hóa học** | Bài 21: Alkane | |
| | **7** | **Hóa học** | Bài 22: Alkene | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | **8** | **Âm nhạc** | Ôn tập bài đọc nhạc 2 | SGK Âm nhạc 9 |
| | **9** | **Âm nhạc** | Nghệ thuật biểu diễn | Nhạc cụ ( nếu có ) |
| **Thứ Năm *Thursday* (30/10/25)** | **1** | **Ngữ Văn** | KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I | Chuẩn bị dụng cụ học tập: Bút, vở, SGK |
| | **2** | **Ngữ Văn** | KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I | Chuẩn bị dụng cụ học tập: Bút, vở, SGK |
| | **3** | **Math** | Transformation properties and proofs | Mang theo tablet có cài đặt ứng dụng "Khan Academy" và đăng nhập vào app bằng tài khoản Google trường cấp. |
| | **4** | **Math** | Transformation properties and proofs | Mang theo tablet có cài đặt ứng dụng "Khan Academy" và đăng nhập vào app bằng tài khoản Google trường cấp. |
| | **5** | **GTS** | Dự án Seeds of Love | Bút, bút màu, giấy, tập ghi chép |
| | **6** | **English** | *E8: Reading & Language art G6: Unit 1_Lesson 4 )* | *LỚP E8, E9 MANG TBĐT* |
| | **7** | **English** | *E9: Reading & Language art G7: Unit 2_Lesson 1*<br>*E10: Midterm test*<br>*IELTS: Mid-term Test* | |
| | **8** | **Đại sứ** | *Văn hoá đọc*<br>*Nghệ thuật*<br>*Tiếng anh*<br>*Truyền thông* | |
| | **9** | **Đại sứ** | | |
| **Thứ Sáu *Friday* (31/10/25)** | **1** | **Vật lý** | Bài 5. Tán sắc ánh sáng qua lăng kính | |
| | **2** | **Mỹ thuật** | Chủ đề: Tranh phong cảnh quê hương (Acrylic)(B1). | Giấy a4, bút chì, màu acylic, cọ và tẩy |
| | **3** | **Toán** | Bài 2. Tiếp tuyến của đường tròn | Mang theo SGK, vở, đồ dùng học tập |
| | **4** | **Tin học - CN-KT** | Từ máy tính đến mạng máy tính | Học tại ICT |
| | **5** | **Tin học - CN-KT** | Từ máy tính đến mạng máy tính | Học tại ICT |
| | **6** | **GDĐP (STEAM PBL)** | Hương thơm ISP | |
| | **7** | **GDĐP (STEAM PBL)** | Hương thơm ISP | |
| | **8** | **HĐTN.HN** | | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | 9 | HĐTN.HN | | |

